

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VIỆT KHÊ**

Số: /UBND-KT

V/v chủ động triển khai các hoạt
động phòng, chống dịch bệnh trong
tình huống xảy ra thiên tai (bão, lũ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Việt Khê, ngày tháng 7 năm 2026

Kính gửi:

- Phòng Văn hóa - Xã hội xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Trạm Y tế xã Việt Khê;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã;
- Trưởng các thôn trên địa bàn xã.

Thực hiện Công văn số 3978/SYT-NVY ngày 19/4/2026 của Sở y tế về việc chủ động triển khai các biện pháp đảm bảo nước sạch, vệ sinh môi trường và phòng chống dịch bệnh trong mùa mưa lũ năm 2026; Công văn số 1573/KSBT-PCBTN ngày 07/7/2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng về việc chủ động triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trong tình huống xảy ra thiên tai (bão, lũ).

Nhằm chủ động ứng phó, bảo vệ sức khỏe nhân dân, không để dịch bệnh bùng phát trước, trong và sau mùa mưa lũ năm 2026 trên địa bàn xã, Ủy ban nhân dân xã Việt Khê yêu cầu các phòng, ban, đơn vị và các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Trạm Y tế xã Việt Khê

- Trước khi xảy ra bão, lũ: Nhận định, đánh giá tình hình để chủ động xây dựng và cập nhật kế hoạch phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường chi tiết; thiết lập phương án bảo quản an toàn các loại vắc xin, sinh phẩm y tế. Tham mưu thành lập Đội y tế cơ động/đáp ứng nhanh phòng, chống dịch (gồm cán bộ dịch tễ, lâm sàng, xử lý môi trường) để sẵn sàng kích hoạt. Xây dựng phương án tổ chức tiêm vắc xin phòng uốn ván cho lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn. Chủ động rà soát, dự trữ đủ cơ số thuốc (tiêu chảy, đau mắt đỏ, bệnh ngoài da, hô hấp...) và hóa chất khử trùng nước, môi trường (Chloramin B, phèn chua, vôi bột, hóa chất diệt côn trùng...).

- Trong khi xảy ra bão, lũ: Thường xuyên nắm bắt tình hình, theo dõi và giám sát chặt chẽ sức khỏe của người dân tại cộng đồng và các địa điểm sơ tán tập trung; kịp thời phát hiện, cách ly và điều trị các trường hợp mắc hoặc nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm. Hướng dẫn người dân áp dụng nguyên tắc "ăn chín, uống sôi", vệ sinh cá nhân và sát khuẩn tay đúng cách.

- Sau khi xảy ra bão, lũ: Nhanh chóng khôi phục các hoạt động y tế cơ bản và cấp cứu ban đầu. Phối hợp hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật cho các lực lượng và người dân về khử khuẩn môi trường bằng dung dịch chứa clo (nồng độ tối thiểu 0,1% clo hoạt tính), thau rửa và khử trùng nguồn nước giếng khơi, giếng khoan

theo đúng quy trình kỹ thuật. Khẩn trương tổ chức tiêm chủng thường xuyên, tiêm bù, tiêm vét cho trẻ em thuộc Chương trình Tiêm chủng mở rộng.

- Chế độ báo cáo: Thực hiện nghiêm túc việc khai báo, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm theo Thông tư số 54/2015/TT-BYT; báo cáo giám sát dựa vào sự kiện theo Quyết định số 2018/QĐ-BYT của Bộ Y tế và lập báo cáo tổng hợp hoạt động đáp ứng y tế trên địa bàn bị ảnh hưởng theo đúng mẫu quy định (gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố và Ủy ban nhân dân xã).

(Mẫu báo cáo tại Phụ lục 3)

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Phối hợp với Trạm Y tế xã, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công tăng cường công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, các nhóm Zalo cộng đồng và các hình thức phù hợp về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trước, trong và sau thiên tai.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện ăn chín, uống sôi; sử dụng nước sạch; vệ sinh cá nhân; vệ sinh môi trường; phòng chống các bệnh tiêu chảy, đau mắt đỏ, bệnh ngoài da, sốt xuất huyết, bệnh đường hô hấp, uốn ván, leptospirosis và các bệnh truyền nhiễm thường gặp sau mưa lũ.

- Phối hợp tổ chức truyền thông lưu động tại các khu vực có nguy cơ ngập úng, khu sơ tán tập trung và các địa bàn bị ảnh hưởng bởi bão, lũ.

3. Phòng Kinh tế xã

- Phối hợp với các đơn vị liên quan đảm bảo cung ứng đầy đủ các mặt hàng nhu yếu phẩm, lương thực, thực phẩm an toàn, đặc biệt là các loại thực phẩm đóng hộp, lương khô tại các khu vực bị chia cắt hoặc các điểm sơ tán tập trung.

- Tuyên truyền, quản lý thị trường, không để xảy ra tình trạng tích trữ, nâng giá các mặt hàng thiết yếu, thuốc, hóa chất khử trùng nước trong mùa thiên tai. Phối hợp kiểm tra công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn; khuyến cáo người dân tuyệt đối không sử dụng gia súc, gia cầm chết do bão lũ để chế biến thực phẩm.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

- Phối hợp với Trạm Y tế xã tăng cường công tác thông tin, truyền thông giáo dục sức khỏe hai chiều thông suốt. Sử dụng hệ thống loa truyền thanh xã và các kênh thông tin chính thống để phổ biến kịp thời, chính xác các biện pháp vệ sinh cá nhân, an toàn thực phẩm, hướng dẫn sử dụng nước sạch và vệ sinh môi trường.

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các dấu hiệu nhận biết một số bệnh dịch thường gặp trong mùa mưa lũ (bệnh đường tiêu hóa, hô hấp, đau mắt đỏ, bệnh ngoài da, sốt xuất huyết, uốn ván, Leptospira...) và các khuyến nghị xử trí, cấp cứu kịp thời để người dân nâng cao tinh thần chủ động phòng bệnh, không chủ quan.

5. Trưởng các thôn trên địa bàn xã

- Quán triệt thực hiện nghiêm túc phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ đạo tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ) tại địa bàn thôn. Ưu tiên hỗ trợ,

chăm sóc sức khỏe cho các nhóm đối tượng yếu thế (người nghèo, người già, trẻ em, người khuyết tật). Chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị, máy phun hóa chất, phương tiện vận chuyển và vật tư hỗ trợ công tác dọn dẹp vệ sinh môi trường.

- Trước thiên tai: Hướng dẫn các hộ gia đình chủ động bảo vệ nguồn nước và công trình vệ sinh (che bịt giếng khơi, bịt chặt miệng giếng khoan bằng nilon sạch, dự trữ nước sạch ở nơi cao); di dời, bảo quản cất giữ các loại hóa chất bảo vệ thực vật, hóa chất độc hại lên vị trí cao ráo để tránh ngập lụt, tràn ra gây ô nhiễm môi trường.

- Trong thiên tai: Tại các điểm lán trại sơ tán tập trung, phối hợp hướng dẫn nhân dân thực hiện phân loại rác, đào các hố rác tạm thời và hố tiêu tạm thời đúng quy cách kỹ thuật, đảm bảo cách xa nhà ở và nguồn nước để hạn chế phát tán mầm bệnh.

- Sau thiên tai: Huy động nhân dân ra quân tổng vệ sinh đường làng, ngõ xóm, nhà cửa. Thực hiện thu gom, xử lý xác súc vật chết càng sớm càng tốt: đảm bảo nguyên tắc xử lý bằng vôi bột/hóa chất sát trùng, bao gói bằng vật liệu không thấm nước, chôn sâu dưới đất ít nhất 0,8m tại địa điểm đất cao, xa nguồn nước ít nhất 50m và cắm biển báo hiệu để tránh đào bới.

+ Ngay sau khi nước rút, thực hiện phương châm “nước rút đến đâu, làm vệ sinh môi trường đến đó”: phối hợp huy động lực lượng thu gom, xử lý rác thải; khơi thông cống rãnh, lấp các vũng nước đọng để loại bỏ nơi sinh sản của ruồi muỗi.

+ Tổ chức phun hóa chất diệt côn trùng, diệt ruồi, muỗi chủ động tại các khu vực có ô nhiễm cao, nguy cơ phát sinh dịch bệnh lớn theo hướng dẫn chuyên môn của ngành y tế.

Ủy ban nhân dân xã Việt Khê yêu cầu Trưởng các phòng, ban, đơn vị liên quan và Trưởng các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện văn bản này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các đơn vị kịp thời báo cáo về UBND xã (qua Phòng Văn hóa- Xã hội xã hoặc Trạm Y tế xã) để được chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở YT, Trung tâm KSBT (để báo cáo);
- TT.ĐU, TT.HĐND xã (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND xã;
- Công thông tin điện tử xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Kim

PHỤ LỤC 1: HƯỚNG DẪN PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG TÌNH HUỐNG XẢY RA THIÊN TAI (BÃO, LŨ)

I. NGUYÊN TẮC

1. Chủ động các nguồn lực, ứng phó kịp thời: Không chủ quan, chuẩn bị sẵn sàng về công tác phòng, chống dịch bệnh theo phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ đạo tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ). Hướng dẫn này ngành y tế chỉ giữ vai trò hướng dẫn, giám sát đảm bảo các kỹ thuật chuyên môn trong công tác phòng, chống dịch bệnh cho người dân và cộng đồng, không để tổn thất về người và dịch bùng phát.

2. Trách nhiệm của Nhà nước và cộng đồng: Nhà nước chủ đạo, cộng đồng và cá nhân chủ động tham gia, ưu tiên nhóm đối tượng yếu thế (người nghèo, người khuyết tật, người già và trẻ em). Các ban, ngành, trách nhiệm của chính quyền địa phương cần chủ động phối hợp liên ngành và huy động các nguồn lực để phối hợp, hỗ trợ ngành y tế triển khai các hoạt động phòng chống dịch bệnh trong bão, lũ.

3. Chăm sóc sức khỏe: Giữ ấm, phòng bệnh hô hấp/da, đến cơ sở y tế khi có triệu chứng.

4. Bảo vệ nguồn nước sử dụng cho mục đích sinh hoạt, vệ sinh môi trường theo nguyên tắc "nước rút đến đâu vệ sinh đến đấy" để ngăn chặn mầm bệnh bảo vệ sức khỏe. Không để xảy ra dịch bệnh liên quan đến nước sạch và vệ sinh môi trường.

5. Hóa chất sử dụng trong việc phòng, chống dịch bệnh khi xảy ra bão, lũ được sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

II. PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH TRƯỚC KHI XẢY RA BÃO, LŨ

1. Đối với Trạm Y tế xã

- **Xây dựng và cập nhật kế hoạch:** Hàng năm Trạm Y tế xã cần nhận định, đánh giá tình hình, xây dựng trước kế hoạch phòng, chống dịch bệnh trong bão, lũ; trong đó có phương án bảo quản các loại vắc xin đang có tại đơn vị. Kế hoạch cần chi tiết, xác định rõ các nguồn lực, phân công nhiệm vụ cụ thể, có phương án ứng phó với các kịch bản khác nhau.

- **Tổ chức các đội cơ động/đáp ứng nhanh phòng chống dịch:** Thành lập và duy trì các đội y tế cơ động/đáp ứng nhanh phòng, chống dịch và sẵn sàng triển khai khi có bão, lũ xảy ra tại địa phương, gồm các thành phần chính sau: cán bộ dịch tễ, lâm sàng, xử lý môi trường và các thành phần khác theo yêu cầu thực tế.

- **Phòng chống bệnh uốn ván:** Xây dựng kế hoạch thực hiện tiêm phòng vắc xin phòng chống bệnh uốn ván cho các lực lượng, đội cơ động/đáp ứng nhanh phòng chống dịch trước khi thực hiện cứu hộ cứu nạn.

- **Công tác tập huấn:** Cán bộ y tế các tuyến về giám sát, phòng, chống dịch bệnh trước, trong và sau bão, lũ cần được tập huấn theo điều kiện của địa phương.

- Công tác dự trữ vật tư, hóa chất, thuốc:

+ Chuẩn bị đủ cơ số thuốc phòng và chữa các bệnh thường gặp trong bão, lũ (tiêu chảy, đau mắt đỏ, bệnh ngoài da, hô hấp...).

+ Dự trữ đủ hóa chất khử trùng nước, hóa chất khử khuẩn môi trường, hóa chất diệt côn trùng, hóa chất dùng để làm trong nước.

+ Kiểm tra, bảo dưỡng các trang thiết bị phòng chống dịch, máy phun, phương tiện vận chuyển, đảm bảo sẵn sàng hoạt động.

- Công tác truyền thông: Tăng cường truyền thông, hướng dẫn người dân tại các vùng thường bị bão, lũ các biện pháp chuẩn bị, phòng chống dịch trước mùa mưa bão, tập trung vào một số nội dung chính như: vệ sinh môi trường và sử dụng nước sạch, vệ sinh cá nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm. Chú trọng tăng cường công tác thông tin truyền thông hai chiều (từ chính quyền, cơ sở y tế đến người dân và ngược lại), đảm bảo hệ thống kết nối, chia sẻ thông tin thông suốt trước, trong và sau bão, lũ.

2. Đối với cộng đồng và hộ gia đình

Ngay trước khi có dự báo về khả năng bão, lũ có thể xảy ra, hướng dẫn người dân và cộng đồng thực hiện ngay các biện pháp sau:

- Chuẩn bị chung:

+ Chuẩn bị một số đồ dùng thiết yếu cần khi xảy ra bão, lũ: đèn pin, pin dự phòng, phao cứu sinh, ủng, áo mưa.

+ Cát giữ, bảo quản các loại hóa chất bảo vệ thực vật, hóa chất diệt côn trùng, hóa chất tẩy rửa và các loại hóa chất độc hại khác (nếu có) ở nơi cao ráo, không có nguy cơ bị ngập hoặc bị nước cuốn trôi để tránh gây ô nhiễm môi trường.

- Bảo vệ nguồn nước và công trình vệ sinh trước bão, lũ:

+ Che, bịt miệng giếng khơi, dụng cụ chứa nước, bể nước mưa bằng nắp và tấm nilon sạch để tránh nước bẩn và tạp chất tràn vào.

+ Đối với giếng khoan, cần dùng ny lông bịt chặt miệng giếng khoan.

+ Nơi có cung cấp nước máy cần dự trữ nước trong các dụng cụ chứa ở nơi cao.

III. PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH TRONG KHI XẢY RA BÃO, LŨ

1. Đảm bảo sức khỏe cho người dân tại nơi sơ tán, trú ẩn tập trung

- Hướng dẫn người dân biện pháp xử lý nước và khử trùng nước đảm bảo chất lượng nước sạch sử dụng an toàn trong điều kiện bão, lũ.

- Phối hợp, hướng dẫn với người dân, các cơ quan ban, ngành, đoàn thể tổ chức thu gom và phân loại (vô cơ, hữu cơ), xử lý rác thải hàng ngày để phòng, chống dịch bệnh: Đối với các lán trại cho nhân dân sơ tán tránh bão lụt, nên đào các hố có chiều rộng 1m; chiều dài 1,5m; sâu 2m. Rác được đổ vào hố, hàng ngày rắc một lớp đất lên mặt rác; một hố có thể dùng cho 200 người trong một tuần rồi lấp bằng một lớp đất dày 40cm lèn chặt. Nếu có điều kiện có thể cung cấp các thùng đựng rác thể tích từ 50 đến 100 lít cho 12 - 25 người dùng tại các khu vượt lũ. Khi đầy thùng phải mang đi chôn hoặc đốt.

- Hướng dẫn bảo đảm an toàn thực phẩm, nước uống do các tổ chức, cá nhân hỗ trợ theo nguyên tắc không sử dụng các thực phẩm quá hạn sử dụng, không an toàn thực phẩm, thực phẩm ôi thiu, đặc biệt chú ý đến các đối tượng trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ.

- Giám sát, theo dõi chặt chẽ sức khỏe người dân tại nơi sơ tán, trú ẩn tập trung để phát hiện sớm người có triệu chứng mắc/nghi mắc bệnh truyền nhiễm và các vấn đề y tế cần xử trí khác.

2. Phòng bệnh và đảm bảo y tế

Tổ chức và hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp sau:

- Ăn uống hợp vệ sinh:

- + Thực hiện "ăn chín, uống sôi".
- + Ưu tiên sử dụng thực phẩm đóng hộp, lương khô.
- + Tuyệt đối không ăn thực phẩm đã bị ngập nước, ầm mốc, ôi thiu. Không sử dụng thực phẩm có nguồn gốc từ gia súc, gia cầm chết trong khu vực ngập lụt.

- Vệ sinh cá nhân:

- Tại các nơi đủ điều kiện thì thường xuyên thực hiện các biện pháp đảm bảo vệ sinh cá nhân như rửa tay thường xuyên bằng xà phòng với nước sạch hoặc sử dụng chế phẩm sát khuẩn tay, đặc biệt là trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh.

- + Các nơi không có đủ điều kiện thì thực hiện tối đa các biện pháp để đảm bảo vệ sinh cá nhân, đặc biệt là vệ sinh bàn tay.

- **Giám sát bệnh truyền nhiễm và theo dõi sức khỏe:** Hướng dẫn người dân tự theo dõi sức khỏe, tiếp tục truyền thông, tuyên truyền cho người dân về một số triệu chứng phổ biến nhận biết bệnh thường gặp trong bão, lũ (phụ lục 1). Y tế cơ sở và các đội y tế lưu động thường xuyên nắm bắt tình hình, theo dõi sức khỏe người dân tại cộng đồng, tại nơi sơ tán để phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh, cách ly và điều trị kịp thời.

- Xử lý phân người:

- + Đối với các hộ gia đình, cần tận dụng những chỗ đất cao, chưa bị ngập, đào những hố nhỏ mỗi chiều 0,5m để làm hố tiêu tạm thời. Những hố tiêu này nên làm cách xa nhà ở và nguồn nước để hạn chế sự phát tán mầm bệnh.

- + Khi có sơ tán dân cư đến các nơi vượt lũ, sống trong các lều, trại dựng tạm thì tận dụng những chỗ đất cao, chưa bị ngập, tùy theo khả năng có thể đào các hố tiêu theo các kiểu sau:

- . *Hố tiêu nông cho 100 người dùng:* Bề rộng 30 cm hoặc hẹp hơn; chiều dài 300 - 350 cm; chiều sâu 90 - 150 cm.

- . *Hố tiêu sâu cho 100 người sử dụng:* Bề rộng 75 - 90 cm; chiều dài 300 - 350 cm; chiều sâu 180 - 240 cm.

- + Những hố tiêu này nên làm cách xa nhà ở và nguồn nước trên 50 m để hạn chế sự phát tán mầm bệnh. Khi sử dụng xong dùng tro hoặc đất lấp lại, khi kết thúc sơ tán phải lấp kín và lèn chặt đất. Nếu có điều kiện bố trí các nhà tiêu di động với tiêu chuẩn một nhà tiêu di động cho 30 người, đặt cách xa lán trại 50 m.

+ Ở những nơi nước ngập cao mà không kịp sơ tán hoặc vì lý do nào đó mà phải ở lại nơi ngập lụt thì có thể xử lý tạm thời bằng cách dùng thùng, chậu, rổ,... lót nilông, đổ tro, trấu hoặc đất vào, đi tiêu vào đó rồi treo phía ngoài nhà hoặc trên cây chờ khi nước rút thì đem đi chôn lấp.

IV. PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH SAU KHI XẢY RA BÃO, LŨ

Sau bão, lũ là giai đoạn có nguy cơ bùng phát dịch bệnh cao nhất. Vì vậy cần triển khai đồng bộ nhiều biện pháp phòng chống dịch bệnh, cụ thể như sau:

1. Khôi phục ngay các hoạt động y tế

Nhanh chóng khôi phục các hoạt động y tế không để bị gián đoạn, đặc biệt là các dịch vụ y tế cơ bản, cấp cứu ban đầu, công tác giám sát bệnh truyền nhiễm, tiêm chủng mở rộng...

2. Vệ sinh môi trường

Nguyên tắc chung là "nước rút đến đâu, làm vệ sinh môi trường đến đó" và thực hiện phối hợp, hướng dẫn với người dân, các cơ quan ban, ngành, đoàn thể triển khai các biện pháp sau:

- **Tổng vệ sinh môi trường:** Dọn dẹp vệ sinh nhà cửa, đường làng, ngõ xóm, thu gom rác. Đẩy sạch bùn đất ra khỏi nhà cửa; khơi thông cống rãnh, lấp vũng nước đọng.

- Xử lý xác súc vật:

+ Xác súc vật chết phải được thu gom và xử lý càng sớm càng tốt; khử khuẩn nơi có xác súc vật và kiểm tra nơi chôn xác súc vật. Không tự ý xẻ thịt gia súc chết do bão, lũ.

+ Trước khi chôn xác súc vật cần xử lý bằng vôi bột hoặc hoá chất sát trùng, tốt nhất là bao gói kín bằng vật liệu không thấm nước và chôn ở nơi đất cao, xa nguồn nước và khu dân cư ít nhất 50m. Có thể chôn xác súc vật ở trong vườn nhưng cần lưu ý là phải cách xa các giếng nước ít nhất 30m và phải xử lý kỹ bằng hoá chất khử khuẩn tẩy uế.

+ Đào hố chôn sao cho tất cả xác súc vật được vùi sâu dưới đất ít nhất 0,8m, đổ 2 - 3 kg vôi bột lên trên, hoặc phun dung dịch hoá chất khử trùng nồng độ cao (ví dụ: có thể tới 100 mg/l clo hoạt tính) rồi lấp đất, lèn chặt. Cấm biển báo hiệu nơi chôn xác súc vật để tránh bị đào bới. Trường hợp phải chôn ở nơi có nguy cơ ngập nước thì phải lèn chặt bằng đất đá không để xác súc vật nổi lên. Những nơi có điều kiện có thể thiêu huỷ xác động vật chết.

+ Khử khuẩn nơi có xác súc vật: sau khi chuyển xác súc vật đi chôn phải phun thuốc khử khuẩn hoặc rắc vôi bột vào chỗ đó. Nếu không có vôi bột hay hoá chất khử khuẩn thì có thể tập trung rác (khô) vào chỗ đó và đốt.

- **Đối với nhà tiêu:** Vệ sinh và sửa chữa nhà tiêu (nếu không hỏng nặng). Nếu nhà tiêu hỏng nặng thì ngừng sử dụng và tạm thời dùng chung với nhà tiêu chưa bị hư hỏng của hàng xóm, hoặc có thể chọn nơi cao ráo xa nhà, xa giếng (20m) đào hố đi tạm rồi lấp đất, ngăn chặn côn trùng, súc vật tiếp xúc với phân, chờ một vài tuần sửa lại nhà tiêu.

- **Khử khuẩn môi trường:** Tiến hành khử khuẩn môi trường tại những nơi có ô nhiễm cao, nguy cơ phát sinh dịch bệnh cho cộng đồng bằng phun dung dịch khử trùng có chứa clo với nồng độ tối thiểu 0,1% clo hoạt tính (tùy theo tình hình thực tiễn để quyết định). Chỉ tiến hành phun bề mặt sau khi môi trường đã được dọn dẹp sạch để đảm bảo hiệu quả của hóa chất khử trùng. Cơ sở y tế địa phương dựa trên tình hình thực tế để xác định nơi cần khử trùng môi trường.

3. Xử lý nguồn nước ăn uống, sinh hoạt

Tổ chức và hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp sau:

- Đối với giếng khơi, giếng đào bị ngập:

+ *Bước 1: Thau rửa giếng:* Múc cạn nước, vét hết bùn cặn, rác thải trong giếng. Dùng nước giếng dội rửa thật sạch thành và sàn giếng.

+ *Bước 2: Làm trong nước:* Dùng hóa chất làm trong nước (theo hướng dẫn của nhà sản xuất). Hòa tan phèn vào một gầu nước, tưới đều lên mặt nước giếng, thả gầu chìm sâu và kéo lên xuống khoảng 10 lần. Chờ 30 - 60 phút cho cặn lắng hết thì tiến hành khử trùng.

+ *Bước 3: Khử khuẩn nước bằng hóa chất:* Nguyên tắc: nước giếng sau khi khử trùng phải có nồng độ clo dư trong khoảng từ 0,5mg - 1,0 mg/lít (có mùi nồng của clo).

+ Tính lượng hoá chất cần thiết để sử dụng cho xử lý giếng nước dựa trên cơ sở nồng độ của hoá chất sử dụng và thể tích nước cần xử lý. Hoá chất thường sử dụng để xử lý nước là các hoá chất khử khuẩn có chứa clo hoạt tính 25% - 27%, lượng clo tính sẵn dùng để khử trùng giếng nước đã thau rửa cần thiết là 10g/m³ tương đương với 1 thìa canh đầy (tra bảng Phụ lục 4).

+ *Cách thức thực hiện:* Múc một gầu nước, hoà lượng hoá chất khử khuẩn vào nước và khuấy kỹ cho tan hết. Tưới đều nước có hoá chất vào trong giếng. Thả gầu cho chìm sâu đến nửa cột nước rồi kéo lên kéo xuống khoảng 10 lần cho hoá chất hoà đều vào nước. Nếu không ngửi thấy mùi clo trong nước thì cho thêm khoảng 1/3 thìa canh bột hóa chất có chứa clo hoạt tính vào giếng và khuấy đều, cho thêm hóa chất đến khi nào nước giếng có mùi clo thì mới đạt yêu cầu. Dùng nước giếng đã xử lý hoá chất dội lên thành giếng để khử khuẩn, sau đó để yên ít nhất khoảng 30 phút mới có thể dùng được nước vì đây là thời gian cần thiết tối thiểu để clo hoạt tính tiêu diệt vi khuẩn. Nước đã khử khuẩn như trên vẫn phải đun sôi mới được uống.

- **Đối với giếng khoan:** Bơm hết nước đục, sau đó bơm liên tục 15-30 phút bỏ nước đi cho đến khi nước trong và không còn mùi lạ thì có thể sử dụng. Nước sau khi xử lý vẫn phải đun sôi mới được uống.

- Đối với xử lý nước ngập để ăn uống tạm thời:

+ Làm trong nước bằng hóa chất.

+ Sau khi làm trong nước thì tiến hành khử khuẩn bằng hóa chất khử khuẩn (ví dụ: tùy từng viên hóa chất có thể dùng 20 - 25 lít nước). Sau khi khử khuẩn, đập nắp để yên nước ít nhất khoảng 30 phút mới có thể dùng được.

+ Nước đã khử khuẩn vẫn phải đun sôi mới được uống.

- **Nơi có cung cấp nước máy:** Dụng cụ, bể chứa nước nếu bị ngập phải đổ bỏ nước cũ, tiến hành thau rửa dụng cụ, bể chứa sau đó mới thực hiện lưu chứa nước mới.

4. Hướng dẫn người dân đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm

- + Đảm bảo thực hiện ăn chín, uống sôi.
- + Không sử dụng gia súc, gia cầm chết bệnh, chết không rõ nguyên nhân để làm thực phẩm. Không ăn rau sống trong vùng lũ, lụt. Không ăn các thực phẩm đã bị ngập nước, ẩm mốc, hết hạn sử dụng.

5. Tăng cường giám sát dịch bệnh truyền nhiễm

- Giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh truyền nhiễm trong vùng bị ảnh hưởng của thiên tai (bão lụt), trên cơ sở đó, nhận định nguy cơ dịch bệnh tại địa phương sau bão, lũ để đề xuất các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp.

- Y tế địa phương cần chủ động giám sát chặt chẽ các bệnh truyền nhiễm cả ở cơ sở y tế và tại các khu tập trung dân cư, nhất là các khu lán trại tạm thời nhằm phát hiện sớm những ca bệnh đầu tiên, xử lý dịch kịp thời.

- Đảm bảo công tác thông tin báo cáo dịch bệnh truyền nhiễm thông suốt theo quy định để kịp thời nắm bắt tình hình và xử lý sớm các dịch.

6. Diệt véc tơ truyền bệnh

- Triển khai đồng bộ các biện pháp diệt ruồi, muỗi, bọ gây bằng các biện pháp như thu gom, dọn dẹp các vật chứa đọng nước, vật phế liệu, phế thải; khơi thông, lấp đầy các vũng nước tù đọng để loại bỏ nơi sinh sản của muỗi.

- Tiến hành diệt ruồi, muỗi bằng phun hóa chất diệt côn trùng tại những nơi có nguy cơ cao phát sinh dịch bệnh cho cộng đồng. Sử dụng hoá chất, chế phẩm diệt côn trùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế đã được đăng ký lưu hành còn hiệu lực tại Việt Nam. Liều lượng và cách sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Cơ sở y tế địa phương dựa trên tình hình thực tế để xác định nơi cần phun hóa chất diệt côn trùng.

7. Đảm bảo tiêm chủng thường xuyên

Đây là hoạt động phòng bệnh chủ động hết sức quan trọng. Y tế cơ sở cần nhanh chóng tổ chức tiêm chủng thường xuyên, tiêm bù, tiêm vét đầy đủ cho trẻ em trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng.

8. Truyền thông, giáo dục sức khỏe

Đẩy mạnh tuyên truyền cho người dân hiểu rõ và chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh trong vùng bị ảnh hưởng bởi bão, lũ. Đặc biệt là tuyên truyền người dân không chủ quan với các bệnh lây qua các vết trầy xước, lây qua tiêu hóa, sốt xuất huyết..... và tầm quan trọng của việc sử dụng nước sạch, ăn chín, uống sôi và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo hướng dẫn của ngành y tế và các cơ quan có thẩm quyền.

9. Phòng, chống một số dịch bệnh thường gặp trong bão, lũ

Hướng dẫn người dân thực hiện tốt các biện pháp sau đây:

- **Phòng chống một số bệnh lây qua đường tiêu hoá (Tiêu chảy cấp, tả, lỵ, thương hàn):** Đảm bảo nước sạch cho ăn uống, sinh hoạt của người dân. Đảm bảo triệt để nguyên tắc "ăn chín, uống sôi". Rửa tay bằng xà phòng với nước sạch trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi dọn dẹp vệ sinh. Xử lý an toàn nguồn phân, rác thải.

- **Phòng chống một số bệnh lây qua đường hô hấp do bị nhiễm lạnh:** Hạn chế ngâm nước. Giữ ấm cơ thể. Tránh mặc quần áo ẩm ướt. Đảm bảo dinh dưỡng hằng ngày.

- **Phòng chống bệnh đau mắt đỏ:** Không rửa mắt bằng nước bẩn, tránh để nước bẩn vào mắt. Không dùng chung khăn mặt, chậu rửa với người đang bị đau mắt đỏ. Rửa tay thường xuyên bằng xà phòng với nước sạch.

- **Phòng chống một số bệnh ngoài da (nước ăn chân, viêm da mủ):** Không tắm gội và giặt quần áo bằng nước bẩn. Không để trẻ em bơi lội, tắm hoặc chơi đùa trong nước ngập. Hạn chế lội nước trong vùng lũ. Nếu phải lội nước cần sử dụng các phương tiện bảo hộ như ủng, giày lội nước. Nếu có tiếp xúc với nước bẩn cần rửa ngay bằng nước sạch và lau khô, đặc biệt là các kẽ ngón chân, tay. Không mặc quần áo ẩm ướt.

- **Phòng chống một số bệnh do véc-tơ truyền (Sốt xuất huyết, Sốt rét):** Thực hiện các chiến dịch diệt lăng quăng/bọ gậy, lật úp các dụng cụ chứa nước, khơi thông dòng chảy, lấp đầy các nước đọng để loại bỏ nơi sinh sản của muỗi. Ngủ màn, kể cả ban ngày. Tổ chức phun hóa chất diệt muỗi chủ động tại các khu vực có nguy cơ cao.

- **Phòng chống bệnh uốn ván:** Hạn chế lội nước trong vùng lũ; nếu phải lội nước cần sử dụng các phương tiện bảo hộ như ủng, giày lội nước. Những người có vết thương hở cần tránh tiếp xúc với nước bẩn. Khi vết thương hở bị tiếp xúc với nước bẩn cần đến ngay cơ sở y tế để được xử lý và tiêm phòng vắc xin uốn ván.

- **Phòng chống bệnh xoắn khuẩn vàng da (Leptospirosis):** Hạn chế lội nước trong vùng lũ. Nếu phải lội nước cần sử dụng các phương tiện bảo hộ như ủng, giày lội nước. Tránh tiếp xúc với nơi có ô nhiễm nước tiểu của động vật (chuột, trâu, bò, lợn). Những người có vết thương hở cần tránh tiếp xúc với nước bẩn.

PHỤ LỤC 2: MỘT SỐ TRIỆU CHỨNG PHỔ BIẾN NHẬN BIẾT BỆNH THƯỜNG GẶP TRONG BÃO, LŨ

STT	Nhóm bệnh thường gặp	Triệu chứng gợi ý	Khuyến nghị xử trí
1	Nhóm triệu chứng toàn thân nặng - cần xử trí cấp cứu	- Lơ mơ, rối loạn ý thức - Co giật - Trẻ em, người già có sốt/tiêu chảy, mất nước - Suy hô hấp - Trụy mạch, tụt huyết áp	- Nhanh chóng đưa người bệnh tới cấp cứu tại cơ sở y tế gần nhất. - Đảm bảo luôn có người ở bên cạnh nạn nhân.
2	Hạ thân nhiệt (nhiệt độ cơ thể giảm xuống dưới 35°C)	Tình trạng thường gặp trong các tình huống bão lũ: - Run rẩy - Da tái nhợt, lạnh và khô – da và môi có thể tím tái - Nói ngọng, nói khó - Mạch yếu và nhịp thở chậm - Mệt mỏi hoặc lú lẫn/ trẻ nhỏ: Ít cử động, buồn ngủ bất thường và có thể bỏ bú	- Nhanh chóng đưa nạn nhân vào trong nhà hoặc nơi trú ẩn khô ráo, kín gió, nếu điều kiện an toàn cho phép; - Cởi bỏ quần áo ướt, giữ ấm bằng các vật dụng sẵn có. Nếu có thể, cho uống đồ uống ấm, cho ăn thực phẩm có đường. - Giữ cho nạn nhân tỉnh táo bằng cách trò chuyện cho đến khi có nhân viên y tế đến hỗ trợ; - Đảm bảo luôn có người ở bên cạnh nạn nhân.
3	Rắn cắn	- Vết rắn cắn tại chỗ: Tại vị trí cắn	- Gọi và đưa nạn nhân đến cơ sở y tế ngay lập tức.

STT	Nhóm bệnh thường gặp	Triệu chứng gợi ý	Khuyến nghị xử trí
		có thể sưng nề, đau tức tại vị trí cắn, xuất hiện bong nước, xuất huyết tại chỗ. - Các triệu chứng toàn thân tùy tình trạng và chủng loại rắn: Chóng mặt, lo lắng, chảy máu tại vị trí cắn, tụt áp....	Huyết thanh kháng nọc rắn là phương pháp điều trị duy nhất hiệu quả để ngăn ngừa hoặc đảo ngược hầu hết các tác dụng của nọc rắn. - Bình tĩnh trò chuyện với nạn nhân, giải thích giúp bệnh nhân bình tĩnh hơn. - Hạn chế vận động, có thể cho nạn nhân nằm ở tư thế thoải mái và an toàn, đặc biệt là cổ định chi bị rắn cắn. - Không chạm vào, không xoa bóp, không làm sạch, không đắp lá thuốc hay bôi hóa chất lên vết thương, vì những việc này có thể gây nhiễm trùng, làm tăng sự hấp thu nọc độc và làm tăng chảy máu tại chỗ.
4	Bệnh lây qua nước & thực phẩm:	Các triệu chứng bệnh xuất hiện sớm, phổ biến trong vài ngày đầu sau bão lũ:	- Phát hiện sớm ca bệnh - Điều trị bù nước kịp thời (Oresol) - Không dùng kháng sinh khi chưa có chỉ định y tế

STT	Nhóm bệnh thường gặp	Triệu chứng gợi ý	Khuyến nghị xử trí
	• Tiêu chảy cấp • Tả • Ly, thương hàn	• Tiêu chảy cấp (≥ 3 lần/ngày); • Tiêu chảy nhiều nước, mất nước nhanh; • Nôn ói liên tục; • Đau bụng, sốt	
5	Viêm gan A, E	• Sốt nhẹ • Mệt mỏi, chán ăn • Buồn nôn • Vàng da, vàng mắt	- Nghỉ ngơi, ăn đồ dễ tiêu - Rửa tay kỹ trước, sau khi ăn và tiếp xúc với người khác. - Cần đến cơ sở y tế để được hỗ trợ chẩn đoán, theo dõi chức năng gan và điều trị can thiệp phù hợp
6	Bệnh do véc-tơ truyền bệnh: • Sốt xuất huyết • Sốt rét • Sốt mò	• Sốt cao • Đau đầu, đau hốc mắt • Đau cơ, đau khớp • Phát ban • Chảy máu chân răng, chấm xuất huyết	- Nghỉ ngơi, bù nước và điện giải sớm. - Sử dụng paracetamol để hạ sốt - Tránh sử dụng các thuốc aspirin, ibuprofen khi chưa loại trừ sốt xuất huyết dengue - Khám tại cơ sở y tế để được hỗ trợ chẩn đoán và hướng dẫn quản lý điều trị.

STT	Nhóm bệnh thường gặp	Triệu chứng gợi ý	Khuyến nghị xử trí
7	Nhiễm trùng, bệnh ngoài da (nấm da, viêm mô bào,..) & uốn ván	• Viêm da, ngứa, mẩn đỏ • Vết thương sung, đỏ, đau • Chảy mủ, sốt kèm vết thương • Co cứng cơ, đau hàm	- Rửa sạch da và vết thương bằng: Nước sạch, Xà phòng, Dung dịch sát khuẩn - Tiêm nhắc uốn ván cho người có nguy cơ cao - Theo dõi dấu hiệu nhiễm trùng mô mềm
8	Leptospira	• Sốt cao • Đau đầu • Đau cơ • Buồn nôn • Vàng da • Thiếu niệu/ vô niệu	- Nhập viện để được giám sát, thực hiện các xét nghiệm chẩn đoán và điều trị kịp thời - Sử dụng thuốc điều trị dự phòng theo khuyến cáo nhân viên y tế dựa trên đánh giá nguy cơ phơi nhiễm tại địa phương.
9	Bệnh lý nhiễm trùng đường hô hấp	• Viêm phổi do vi khuẩn/ vi rút • Cúm • Lao • Sốt, ho, đau mỗi cơ, khó thở	- Nghỉ ngơi, giữ ấm cơ thể - Đeo khẩu trang khi tiếp xúc người khác, che miệng khi ho, hắt hơi. - Cần đến cơ sở y tế để được hỗ trợ khi các triệu chứng tiến triển hoặc xuất hiện các triệu chứng nặng như khó thở, sốt liên tục,...

PHỤ LỤC 3: TỔNG HỢP HOẠT ĐỘNG ĐÁP ỨNG Y TẾ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ BỊ ẢNH HƯỞNG BÃO, LŨ

Tên đơn vị:

TT	Nội dung	Kết quả
I	THÔNG TIN CHUNG	
1	Tổng số thôn	
2	Số thôn có thiệt hại	
3	Số thôn bị chia cắt hoàn toàn	
4	Số nhà bị ngập nước	
5	Kế hoạch phòng chống dịch, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm đáp ứng lũ lụt (ghi rõ nội dung)	
6	Số cơ sở y tế bị thiệt hại (ghi tên cơ sở)	
7	Số người tử vong	
8	Số tai nạn thương tích	
9	Số giếng bị ngập	
10	Số giếng xử lý	
11	Số nhà tiêu bị ngập	
12	Số nhà tiêu xử lý	
II	THÔNG TIN BỆNH TRUYỀN NHIỄM	
1	Phân công nhân lực cập nhật thông tin bệnh truyền nhiễm	
2	Điều kiện làm việc có đảm bảo không?	
3	Có cập nhật được báo cáo theo quy định của Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn chế độ khai báo, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm và các văn bản khác về thông tin, báo cáo dịch bệnh không?	
4	Số lượng đơn vị có cập nhật báo cáo trong đợt bão, lụt vừa qua?	
5	Theo dõi diễn biến, báo cáo những bệnh truyền nhiễm gì?	

TT	Nội dung	Kết quả
6	Số lượng các bệnh truyền nhiễm được ghi nhận:	
6.1	Số lượng bệnh sốt xuất huyết?	
6.2	Số lượng bệnh tiêu chảy?	
6.3	Số lượng hội chứng Ly?	
6.4	Số lượng Đau mắt đỏ?	
6.5	Số lượng bệnh ngoài da?	
6.6	Số lượng bệnh khác?	
7	Có hình thức báo cáo bệnh truyền nhiễm khác được thực hiện không?	
8	Nguồn thông tin từ đâu?	
9	Thông tin được tổng hợp và báo cáo, phản hồi cho ai?	
10	Tần suất báo cáo?	
11	Thuận lợi, khó khăn trong công tác báo cáo. Khó khăn đó đã được khắc phục như thế nào?	
III	ĐÁP ỨNG VỚI DỊCH BỆNH	
1	Có ghi nhận ổ dịch sau mưa, bão?	
2	Có điều tra xử lý không?	
3	Nếu có thì hình thức tổ chức điều tra xử lý?	
4	Có đủ nhân lực không?	
5	Số hóa chất đã sử dụng (ghi danh mục)	
6	Số hóa chất hiện còn (ghi danh mục)	
7	Số hóa chất có nhu cầu bổ sung (ghi danh mục)	
8	Cơ số thuốc hiện còn (ghi danh mục)	
9	Nhu cầu cơ số thuốc (ghi danh mục)	

TT	Nội dung	Kết quả
10	Nhu cầu trang thiết bị phòng, chống dịch (ghi danh mục)	
IV	DUY TRÌ HOẠT ĐỘNG THƯỜNG XUYÊN	
1	Hoạt động khám chữa bệnh (Tri hoãn hay tiếp tục), khó khăn, đề xuất	
2	Hoạt động tiêm chủng mở rộng (Tri hoãn hay tiếp tục), khó khăn, đề xuất	
3	Kế hoạch đáp ứng với tình trạng khẩn cấp trong bảo quản vắc xin, sinh phẩm có được thực hiện không?	
4	Thuận lợi, khó khăn trong công tác báo cáo. Khó khăn đó đã được khắc phục như thế nào?	
V	VỆ SINH MÔI TRƯỜNG	
1	Có hướng dẫn xử lý môi trường, vệ sinh nhà cửa?	
2	Có hướng dẫn xử lý nước ăn uống?	
3	Có thực hiện việc phun hóa chất xử lý môi trường, diệt côn trùng...?	
4	Số lượng cơ sở công cộng được vệ sinh môi trường	
5	Số lượng nhà cửa được khử khuẩn	
6	Thu gom, xử lý chất thải y tế tại các vùng bị ngập nước	
7	Thu gom, xử lý xác súc vật chết	
8	Có kiểm tra, giám sát chất lượng nước dùng trong ăn uống, sinh hoạt	
VI	TRUYỀN THÔNG	
1	Có kế hoạch truyền thông về phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường trước, trong và sau bão, lũ không?	
2	Có thực hiện hay không?	
3	Thực hiện vào thời điểm nào (trước, trong và sau bão)?	
4	Thực hiện ở đâu?	
5	Các nội dung, thông điệp đã được thực hiện?	

TT	Nội dung	Kết quả
6	Hình thức thực hiện	
7	Có phối hợp các Tổ chức/Đoàn thể khác thực hiện không?	
8	Có kiểm tra, giám sát được nội dung, hoạt động tuyên truyền thực tế của tuyến dưới	
9	Thông điệp có tiếp cận được người dân?	

PHỤ LỤC 4: LƯỢNG HÓA CHẤT KHỬ KHUẨN CÓ CHỨA CLO HOẠT TÍNH ĐỂ KHỬ TRÙNG GIẾNG NƯỚC ĐÃ THAU RỬA

- **Chú ý:** Lượng hoá chất khử khuẩn có chứa clo hoạt tính trong bảng này được tính theo bột clo 25% được làm tròn để dễ nhớ và áp dụng.

- Hầu hết lượng hoá chất khử khuẩn có chứa clo hoạt tính đều cao hơn con số tính toán một chút.
- Khi sử dụng bột clo có nồng độ clo hoạt tính khác thì phải điều chỉnh cho phù hợp.

- **Đơn vị tính:** Gam (g)

Chiều cao cột nước (m)	0.5	0.6	0.7	0.8	0.9	1.0	1.1	1.2	1.3	1.4	1.5	1.6
1.0	2	3	4	5	7	8	10	11	15	17	18	20
1.5	3	5	6	8	10	12	15	17	20	25	27	30
2.0	4	5	8	10	15	16	20	25	30	35	37	40
2.5	5	7	10	15	15	20	25	30	35	40	45	50
3.0	6	10	12	15	20	25	30	35	40	45	55	60
3.5	7	10	15	20	25	30	35	40	45	55	60	70
4.0	8	12	15	20	25	35	40	45	55	60	70	80
4.5	9	15	20	25	30	35	45	50	60	70	80	90
5.0	10	15	20	25	35	40	50	60	70	80	90	100
5.5	12	18	25	30	35	45	55	65	75	85	100	110
6.0	12	20	25	30	40	50	60	70	80	95	110	120